

UBND THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TRƯỜNG MẦM NON SAO VÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/KH - MNSV

TP. Nam Định, ngày 20 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 – 2025

A. CÁC CĂN CỨ ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trong năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;

Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Công văn số 1518/UBND-VX ngày 12/09/2024 của UBND thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

Công văn số 597/PGDĐT-GDMN ngày 04/9/2024 của Phòng GD-ĐT thành phố Nam Định về việc Hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2024 2025;

Công văn số 626/PGDĐT-GDMN ngày 15/9/2023 của Phòng GD-ĐT thành phố về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn trong cơ sở GDMN.

II. CÁC CĂN CỨ THỰC TIỄN:

Năm học 2023- 2024, với tinh thần đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, tập thể CBGVCMNV, trường mầm non Sao Vàng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học với những kết quả nổi bật:

1. Những kết quả nổi bật:

*** Công tác phát triển số lượng:**

- Tổng số nhóm lớp đầu năm học: 21 lớp với 625 trẻ (Tính thời điểm tháng 5/2024) vượt so với kế hoạch đề ra.

- Cơ sở độc lập tự thực: Vẫn duy trì 2 cơ sở với 102 trẻ

- Công tác phổ cập trẻ 5 tuổi: Tính đến thời điểm tháng 5 năm 2024 đã huy động được 532/679 đạt tỷ lệ 78,3 % trên địa bàn phường ra lớp. Trong đó: Trẻ 5 tuổi là 152/152 trẻ ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

*** Chất lượng chăm sóc, giáo dục:**

- Nhà trường đã làm tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Kết quả cân đo: So với đầu năm: Trẻ cân nặng cao giảm 4 trẻ, trẻ SDD thể nhẹ cân giảm 11 trẻ, trẻ thấp còi giảm 10 trẻ.

- 100% các nhóm/ lớp đã thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, ứng dụng, lồng ghép chương trình giáo dục STEM/STEAM có hiệu quả

- Nhà trường đã tổ chức thành công các hoạt động trải nghiệm, các hội thi,... Các nhóm/ lớp cũng đã tổ chức nhiều các hoạt động bổ ích tại lớp theo chủ đề, gắn với các ngày lễ, hội,...

*** Đội ngũ giáo viên:**

- Trong năm học 2023- 2024 (tháng 1/2024) nhà trường có 02 giáo viên biên chế mới, số giáo viên trên lớp đã gần đáp ứng được theo qui định (Còn thiếu 02 giáo viên).

- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp:

+ CBQL: 3 đồng chí. Xếp loại tốt: 3 đ/c = 100%.

+ Giáo viên : 43 đồng chí. Xếp loại tốt : 18/43 đ/c = 41,9%; Xếp loại khá : 25/43 đ/c = 58,1%

- Công tác kiểm tra nội bộ :

+ Kết quả : Đã kiểm tra thường xuyên 10 nội dung; Kiểm tra theo kế hoạch: 21 cuộc kiểm tra

*** Cơ sở vật chất:**

- Nhà trường thường xuyên cải tạo môi trường bên trong và bên ngoài nhóm/ lớp, đã đóng cho một số nhóm lớp các bàn inox chia ăn phù hợp với địa hình của lớp, mua sắm đồ dùng cho các nhóm lớp, phòng ban

- CSVC của nhà trường do đã được xây dựng lâu năm nên mặc dù đã được cấp trên quan tâm, sửa chữa nhưng vẫn tiếp tục xuống cấp. Nhà trường đã và đang thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, ban ngành đoàn thể, để xây dựng lại trường trong thời gian sớm nhất.

*** Công tác thi đua khen thưởng:**

Năm học 2023-2024, nhà trường nhận được cờ thi đua của UBND Tỉnh tiếp tục giữ vững danh hiệu “ Tập thể lao động xuất sắc”; có 06 SKKN được công

nhận phạm vi ảnh hưởng cấp thành phố; 7 cán bộ, giáo viên đạt Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và 43 CBGV đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

*** Công tác XHH và hội nhập quốc tế:**

- Nhà trường đã được các bậc phụ huynh cùng ủng hộ về mọi mặt để giúp các cháu có những buổi trải nghiệm, hội thi: Chiến sĩ tí hon- Chào mừng ngày thành lập QĐND 22/12, Tết- mùa xuân, Trải nghiệm núi Ngãm, tham quan, trải nghiệm trường Tiểu học, Bé với An toàn giao thông- Chương trình tôi yêu Việt Nam, Rung chuông vàng,.....với các nội dung ý nghĩa, thú vị và giúp cho trẻ phát triển toàn diện.

2. Những tồn tại, hạn chế:

- Số giáo viên trên lớp theo qui định còn thiếu 02 GV.
- CSVC của nhà trường do đã được xây dựng lâu năm nên mặc dù đã được cấp trên quan tâm, sửa chữa nhưng vẫn tiếp tục xuống cấp.
- Một số trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã cũ, hỏng cần sửa chữa, thay thế.
- Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ cũng gặp khó khăn do một số hộ dân còn chưa hợp tác với giáo viên trong công tác điều tra, cung cấp mã định danh cá nhân của trẻ.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025:

1. Thuận lợi:

- Trường mầm non Sao Vàng nằm trên địa bàn Phường Cửa Bắc với diện tích 1,37 km², dân số khoảng 31.323 nhân khẩu, được chia thành 22 tổ dân phố. Trong đó có 643 trẻ trong độ tuổi mầm non.
- Hệ thống các văn bản của nhà nước là hành lang pháp lý giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.
- Trường mầm non Sao Vàng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của cấp trên, của các ban ngành và sự ủng hộ của các bậc phụ huynh.
- Đội ngũ CBGV luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, phát luật của Nhà nước. Thực hiện tốt chương trình GDMN và các chuyên đề, năng động, sáng tạo trong các hoạt động. 100% CBGV đạt trình độ chuẩn trở lên trong đó có 80,4% CBGV đạt trình độ trên chuẩn.
- 100% các lớp thực hiện lồng ghép chương trình giáo dục STEM vào các hoạt động giáo dục trẻ và đạt hiệu quả cao.

2. Khó khăn:

- CSVC của nhà trường do đã được xây dựng lâu năm nên mặc dù đã được cấp trên quan tâm, sửa chữa nhưng vẫn tiếp tục xuống cấp. Để đáp ứng được các tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ II, nhà trường mong muốn được cấp trên quan tâm xây dựng lại nhà trường trong thời gian sớm nhất.

- Số giáo viên trên lớp theo qui định còn thiếu 02 GV.
- Một số trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã cũ, hỏng cần sửa chữa, thay thế.
- Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ cũng gặp khó khăn do một số hộ dân còn chưa hợp tác với giáo viên trong công tác điều tra, cung cấp mã định danh cá nhân của trẻ.

3. Số lớp, số trẻ:

Tháng 9 năm 2024, nhà trường có:

- Tổng số nhóm/ lớp: 20. Với 534 cháu (Thời điểm tháng 9/2024). Cụ thể:
 - + Nhà trẻ : 2 nhóm với 40 trẻ
 - + Mẫu giáo 18 lớp với 494 trẻ
- Tổng số trẻ điều tra trên địa bàn phường năm 2024- 2025 (Thời điểm tháng 9/2024): 643 trẻ. Trong đó: Trẻ nhà trẻ 215 trẻ ; Trẻ mẫu giáo 428 trẻ; Riêng trẻ 5 tuổi 177 trẻ.
- Số trẻ điều tra ra lớp: 477 trẻ (*MG: 414. trẻ, nhà trẻ: 63 trẻ*). Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi có 177/177trẻ ra lớp, đạt tỷ lệ 100%.
- Tổng số nhóm tự thực: 02 nhóm với 96 trẻ

4. Về cơ sở chất:

- Tổng diện tích 7,165,4 m²
- Phòng học: 20 phòng và 7 phòng chức năng.
- Có 2 khu vui chơi; 2 phòng thể chất; 2 phòng âm nhạc riêng nhà trẻ và mẫu giáo. Nhiều khu trải nghiệm cho trẻ được khám phá thăm quan,...: Vườn rau, vườn cây ăn quả, khu trải nghiệm STEM,....
- Nhóm dinh dưỡng được thiết kế đúng quy trình bếp 1 chiều, sử dụng bằng bếp ga công nghiệp, nồi cơm điện,....
- Trang thiết bị cho dạy và học:
 - + Số máy vi tính: 25 chiếc + 4 màn chiếu, máy chiếu.
 - + 20/20 lớp có ti vi, điều hòa, bình nóng lạnh.
 - + Đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN:
 - . Mẫu giáo 5 tuổi: 100%/6bộ/6 lớp
 - . Mẫu giáo 4 tuổi : 90%/6 bộ/6 lớp
 - . Mẫu giáo 3 tuổi : 85%/6 bộ/6 lớp
 - . Nhà trẻ : 80%/2 bộ/2 nhóm.

5. Biên chế đội ngũ trong năm:

- * Tổng số CBGVNV: 62 đ/c (Biên chế: 45 đ/c; HĐ 111: 02 đ/c; HĐLĐ: 15 đ/c)
- Ban giám hiệu: 3 đ/c (Hiệu trưởng và 2 Phó hiệu trưởng đều có trình độ Đại học sư phạm mầm non).

- Giáo viên: 43 đ/c. Trình độ: ĐHSPPMN: 33 đ/c; (CĐSPMN: 10 đ/c. Trong đó có 08 đ/c đang theo học nâng trình độ lên ĐH)

- Nhân viên: 16 đ/c (1 đ/c kế toán biên chế và 15 đ/c nhân viên hợp đồng)

* Chi bộ Đảng với 26 đảng viên (trong đó có 02 đảng viên dự bị)

* Công đoàn: 55 người

* Đoàn thanh niên: Gồm 24 đoàn viên

Trường MN Sao Vàng căn cứ vào các văn bản pháp lý và tình hình thực tế để xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 như sau:

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN: quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi(PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL). giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới: xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu, triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tham mưu thực hiện các chính sách đặc thù của địa phương, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

- 100% CBQL nắm rõ các văn bản, chính sách liên quan đến công tác GDMN: Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019- 2025 ; Công văn số 7237/BGDĐT-GDMN ngày 26/12/2023 về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án “Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018- 2025” ; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;.....Biết vận dụng trong công tác hướng dẫn chỉ đạo, thực hiện các văn bản đó trong nhà trường.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện có hiệu quả chương GDMN trong nhà trường theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 ban hành chương trình giáo dục mầm non.

- 100% CBGV thực hiện đúng nội quy, quy chế của nhà trường, quy chế chuyên môn và chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Không có CBGV, NV vi phạm quy chế, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện công tác công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024

- Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc trẻ, trong lưu trữ hồ sơ, phần mềm PCGDXMC, phần mềm CSDL ngành,.....

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GDMN tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2030.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục: Đề xuất, tham mưu với cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, phối hợp cùng phụ huynh trang bị các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện đại phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tổ chức tốt các ngày lễ hội, các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa cho trẻ.

- 100% các khoản thu chi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GD-ĐT, phòng Tài chính, kế hoạch, hông để thất thoát, lãng phí tài sản. Thu chi đúng văn bản chỉ đạo của cấp trên, chi đúng mục đích, đảm bảo công khai, dân chủ. Theo dõi, quản lý tài sản nhà trường trên máy tính, trên phần mềm kế toán Misa.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh nắm được các khoản thu theo quy định.

- 100% các khoản thu được triển khai thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Nam Định và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định.

- 100% CBGVNV, phụ huynh của nhà trường và các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn được cập nhật các văn bản về chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên, cơ sở GDMN và được hưởng đầy đủ đầy đủ, kịp thời các quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định.

- Bố trí sắp xếp 100% giáo viên 5 tuổi là giáo viên biên chế, có trình độ chuẩn trở lên.

- 100% các nhóm/ lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC. Tu sửa, bảo dưỡng, các phòng học, phòng chức năng, khu bếp, nhà vệ sinh...; bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi,

-100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT.

- Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

b. Biện pháp:

- Cập nhật, triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của cấp trên liên quan đến công tác giáo dục mầm non tới 100% CBGVNV của nhà trường trong các buổi họp hội đồng sư phạm, triển khai tới phụ huynh qua cuộc họp phụ huynh

trong năm học. Đồng thời cung cấp đầy đủ các văn bản hướng dẫn tới các nhóm trẻ độc lập tự thực trên địa bàn phường.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản qui phạm pháp luật hiện hành liên quan đến công tác giáo dục mầm non.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực quản lý nhà trường, nâng cao hiểu biết các văn bản, quy định hiện hành cho đội ngũ CBQL nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chỉ đạo toàn trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch năm học. Phân công giao nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm cụ thể cho mỗi CBGV.

- Xây dựng nội quy, quy chế nhà trường, các tiêu chí thi đua, kế hoạch hội họp và nền nếp chuyên môn căn cứ vào văn bản hướng dẫn của cấp trên và phù hợp với thực tế của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai tới toàn bộ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường về việc thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2030.

- Lên kế hoạch thực hiện công tác xã hội hóa theo năm học cụ thể từng tháng, từng học kỳ, đối với từng đối tượng hoặc nhóm đối tượng. Công khai lấy ý kiến của CBGV và phụ huynh toàn trường trong các cuộc họp hoặc trên phương tiện truyền thông của nhà trường, tuyên truyền bằng nhiều hình thức (Tại các góc tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh, qua đài, báo qua các hội nghị của phường, qua việc tổ chức các ngày hội, ngày lễ...) để địa phương, phụ huynh và cộng đồng thấy được vị trí của ngành, của trường. Từ đó, nhận được sự quan tâm, chia sẻ, ủng hộ, đồng hành thực hiện chương trình GDMN đạt hiệu quả, chất lượng.

- Tham mưu với UBND phường xin chủ trương, phát động tới các bậc phụ huynh, cán bộ, giáo viên, một số cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, cùng tham gia đầu tư cho giáo dục mầm non của phường.

- Ghi nhận, giới thiệu về những tấm lòng hảo tâm đã đầu tư cho giáo dục hoặc những tấm gương tham gia nhiệt tình, tích cực trong phong trào GDMN của địa phương. Tổ chức thực hiện và quản lý tài chính được đầu tư, tài trợ hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Nhà trường thực hiện công tác thu, chi theo đúng qui định tại Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; Văn bản số 284/UBND-VP7 ngày 07/6/2024 v/v thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Công văn số 858/UBND-VX ngày 10/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024-2025; Văn bản số 584/PGDĐT-KHTC ngày 26/08/2024 về việc thực hiện các khoản thu năm học 2024-2025;

- Xây dựng kế hoạch và thành lập hội đồng thẩm định, lựa chọn tài liệu, học liệu theo hướng dẫn tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2/2020; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2/2021 đối với đồ chơi, tài liệu học liệu.

- Xây dựng kế hoạch quản lý tài chính, dự toán các khoản thu- chi, thu đủ chi theo quy định quản lý tài sản, bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất năm học 2024-2025 trình Hội đồng trường phê duyệt; quy chế nâng lương trước thời hạn; quy chế sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với các quy định tại các công văn hướng dẫn...Có đầy đủ hệ thống sổ sách theo dõi tài sản, tài chính đúng quy định hiện hành.

- Phân công trách nhiệm quản lý tài sản theo ban, bộ phận, nhóm/lớp phụ trách. Quy định rõ ràng trách nhiệm cá nhân trong việc làm hỏng, thất thoát tài sản, cuối năm học tiến hành kiểm kê đồ dùng trang thiết bị, đồng thời kiểm tra việc bảo quản và sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các nhóm/ lớp.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 36 và đang chờ để thực hiện theo TT09/2024/TT-BGDĐT mới. Công khai minh bạch các khoản thu-chi trong nhà trường tới 100% CBGV, nhân viên và phụ huynh bằng các hình thức như: Báo cáo trực tiếp qua các Hội nghị, niêm yết công khai tại bảng tin, phòng Kế toán...

- Đầu năm nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và họp phụ huynh toàn trường để thông báo tới các phụ huynh các văn bản hướng dẫn thu-chi của cấp trên và các khoản thu theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận.

- Rà soát trẻ diện chính sách trong nhà trường để thực hiện kịp thời quyền lợi cho trẻ theo đúng quy định. Thực hiện miễn học phí cho trẻ em 5 tuổi đi học được thực hiện từ tháng 9/2024, miễn giảm học phí đối với trẻ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, thương binh, liệt sĩ,...hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

- Phối hợp cùng UBND phường, Phòng GD-ĐT theo dõi, quản lý hồ sơ trẻ tại các nhóm trẻ độc lập tư thực trên địa bàn, hàng tháng thu thập báo cáo danh sách trẻ và những biến động về trẻ tại nhóm trẻ độc lập tư thực. Theo dõi danh sách trẻ thuộc diện chính sách tại nhóm trẻ độc lập tư thực.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình chế độ nâng lương thường xuyên, trước thời hạn, chế độ chuyên ngạch, chế độ ốm, thai sản...Thông báo công khai những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGVNV đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên phù hợp với trình độ, năng lực và yêu cầu của công việc.

- Rà soát các điều kiện về CSVC theo thông tư số 13/2020 ngày 26/5/2020 về điều kiện cơ sở vật chất các trường mầm non. Đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị dạy học, giáo viên,...thực hiện đúng các qui định. Thực hiện kế hoạch sửa chữa CSVC, mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát kỹ quá trình cải tạo, sửa chữa, tu bổ CSVC để kịp thời xử lý khi có vấn đề phát sinh. Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

- Tham mưu với cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng lại CSVC của nhà trường trong thời gian sớm nhất để đảm bảo an toàn cũng như tạo cảnh quan môi trường, đáp ứng được nhu cầu của ngành học và đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.

1.2. Thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

a. Chỉ tiêu:

- Thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/03/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- CBQL nắm được quyền hạn và trách nhiệm trong nhà trường. Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, Hiệu trưởng, giáo viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm và đầy đủ các qui định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non.

- Nhà trường chủ động quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt Quy chế dân chủ của nhà trường, tham gia xây dựng, góp ý vào việc xây dựng các kế hoạch: kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch phát triển chương trình giáo dục,..... và thực hiện các kế hoạch của nhà trường.

- Nhà trường thực hiện đúng, đủ, kịp thời các nội dung công khai theo qui định.

- Không có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- 100% CBQL, giáo viên sử dụng máy tính thành thạo để thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định. Từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

- 100% nhóm trẻ tư thực trên địa bàn phường được kiểm tra giám sát công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, đảm bảo an toàn, thực hiện chính sách cho trẻ..

- 100% nhóm trẻ tư thực thực hiện đúng qui chế chuyên môn, đảm bảo các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo đúng qui định của ngành. Kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không bảo đảm điều kiện theo quy định, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm theo quy định.

b. Biện pháp:

- Nghiêm túc thực hiện quy định về quản lý trong nhà trường; Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị nhà trường, phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện, xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CBGVNV xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế tài sản công, tài chính công khai, quy tắc ứng xử...cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động của nhà trường theo hướng thiết thực hiệu quả. Thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm học 2024-2025 và tiến hành kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, tự kiểm tra công tác tài chính, kiểm tra hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ,..... Phân công giao nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm cụ thể tới từng đ/c CBQL, GV, CNV

- Triển khai tới CBGV, nhân viên thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ phải được duy trì thành nề nếp, thường xuyên, liên tục gắn với phong trào xây dựng cơ quan văn hóa; cách thức tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện các quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT,...thông qua các hình thức: Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường, trong các cuộc họp của nhà trường, trang thông tin điện tử,....

- Phối hợp cùng Ban thanh tra nhân dân thường xuyên kiểm tra việc công khai dân chủ trong thực hiện chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các Quy chế, nội quy của cơ quan.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện hệ thống hồ sơ sổ sách theo hướng dẫn thực hiện hồ sơ chuyên môn của Phòng GDĐT

- Triển khai các phần mềm ứng dụng tới toàn thể CBGV, phân công người phụ trách các phần mềm CSDL, PCGD-XMC,... để cập nhật và báo cáo kịp thời. Bước đầu hướng dẫn giáo viên sử dụng phần mềm Vnedu để duyệt các kế hoạch.

- Tham mưu với UBND phường các biện pháp quản lý nhóm trẻ, chú trọng kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm đưa ra những biện pháp giải quyết kịp thời. Thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và TT 49/2021/TT-BGDĐT ban hành qui chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập. Đề xuất với UBND phường kết hợp với các ban ngành đoàn thể như: Ủy ban MTTQ, trạm y tế, hội phụ nữ, công an phường... có trách nhiệm trong công tác quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra chủ nhóm và các giáo viên theo đúng đề án, kiểm tra việc thực hiện các quy định, kỷ cương nề nếp trường học, quản lý bán trú, vệ sinh ATTP, đặc biệt chú trọng đến an toàn phòng chống tai nạn thương tích và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phân công Phó hiệu trưởng tham gia công tác quản lý nhóm trẻ tư thục trên địa bàn phường nắm bắt, hỗ trợ tư vấn, triển khai văn bản kịp thời.

- Tham mưu với UBND phường về việc quản lý số lượng trẻ trong các nhóm trẻ tư thục để tránh việc nhận trẻ vượt quá số lượng qui định, không đảm bảo an toàn cho trẻ. Quản lý số lượng trẻ thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 106/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Báo cáo phòng GDĐT hàng tháng về kết quả hoạt động, số trẻ, số giáo viên của các nhóm tư thục trên địa bàn.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV CNV đều nắm chắc, thực hiện các văn bản về phòng chống bạo hành, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; 100% giáo viên được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống bạo hành, các biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bạo hành, các biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- 100% nhóm/lớp tiếp tục thực hiện việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho CBQL, giáo viên và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% CBGV được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống bạo hành, các biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bạo hành, các biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

- 100% các nhóm lớp được đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn và công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

- 100% trẻ đến trường đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

- Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Nhà trường thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp, chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn.

- CBGV CNV trong nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã, học tập bằng bó cứu thương, cầm máu, sơ cấp cứu thông thường,... nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền, tài liệu về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và phòng chống bạo hành trẻ em.

- 100% nhóm/ lớp có đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ sử dụng, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ sử dụng.

- Cuối năm học, nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

b. Biện pháp:

- Tiếp tục phổ biến tới toàn thể CBGVNV, triển khai thực hiện các công văn chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non: Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; Công văn số 439/SGDĐT-GDMN ngày 31/3/2020 của Sở Giáo dục và Đào

tạo Tỉnh Nam Định về việc đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Tỉnh, Kế hoạch số 84/KH- PGDDĐT ngày 31/3/2020 và Công văn số 85/ PGDDĐT-GDMN ngày 1/4/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Nam Định về việc đảm bảo an toàn và phòng chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố.

- Thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên và thực hiện chế độ báo cáo kịp thời.

- Thành lập ban chỉ đạo công tác: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” , ban chỉ đạo công tác y tế trường học, ban chỉ đạo phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo hành và các biện pháp cụ thể về biện pháp phòng, ngừa; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định ; Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự chi tiết phù hợp điều kiện thực tế và có tính khả thi cao; Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Phân công nhiệm vụ cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp với thực trạng, đúng thời điểm,...

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, đảm bảo quyền trẻ em

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các nhóm/lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Đưa các nội dung của chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ: Chỉ đạo, đôn đốc giáo viên thường xuyên kiểm tra các đồ dùng và các trang thiết bị trong lớp nếu thấy dấu hiệu không an toàn báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu. Quản lý trẻ tốt không cho trẻ chơi những đồ chơi không đảm bảo an toàn. Tích cực phòng chống các loại thương tích thường gặp do ngã, hóc sặc, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật cháy nổ, ngộ độc thức ăn, vật sắc nhọn, do trẻ xô đẩy nhau, đánh nhau...

- Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại cổng, sân trường và các nhóm lớp để theo dõi phòng ngừa bạo lực học đường.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng, có cơ chế giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

- Tổ chức tập huấn các kỹ năng phòng, chống bạo hành trẻ. Tăng cường áp dụng các biện pháp giáo dục tích cực, kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Cung cấp đầy đủ văn bản cho các cơ sở tư thực về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở GDMN tư thực trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, cuối năm học làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

- Chủ động phòng chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế phường thực hiện công tác phòng chống các dịch bệnh; đủ trang thiết bị để phòng chống dịch bệnh. Xây dựng, thực hiện các phương án ứng phó với những diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, kế hoạch y tế trường học, phương án Phòng cháy Chữa cháy và Cứu nạn Cứu hộ...Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/ người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ GD-ĐT. Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích,... trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông, đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT (Chương II Điều 5,6,7,9 và 10).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn cha mẹ trẻ các biện pháp, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em:

a. Chỉ tiêu:

- Thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDĐT quy định về công tác y tế trường học. Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo qui định tại phòng Y tế.

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, có chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Trẻ được khám sức khỏe định kỳ, được cân đo theo qui, uống thuốc giun, VTMA và tiêm chủng phòng tránh các dịch bệnh theo mùa.

-100% phụ huynh được tuyên truyền kịp thời về các dịch bệnh theo mùa và cách chăm sóc trẻ, phòng chống dịch bệnh.

- 95%-100% trẻ phát triển bình thường theo độ tuổi.

- 100% trẻ được nuôi ăn tại trường với mức ăn 28.000 đồng/trẻ/ngày. Thực đơn thay đổi 2 tuần không lặp lại và được công khai tại bảng tin, các bữa ăn của trẻ đảm bảo đầy đủ, cân đối các chất dinh dưỡng và đảm bảo VSATTP.

- 100% NVDD và CB quản lý phụ trách nuôi ăn bán trú được khám sức khỏe 6 tháng/lần và được tập huấn kiến thức về VSATTP.

- 100% cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng thực phẩm tốt, rõ nguồn gốc và đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo qui định. Có đầy đủ giấy chứng nhận kiến thức về VSATTP và phòng chống dịch bệnh.

- Không để xảy ra tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm và ngộ độc trong nhà trường.

- 100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân: ca, khay, bát, thìa, yếm, khăn mặt,...đều có ký hiệu riêng.

- 100% các nhóm/ lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ hàng ngày, theo dõi trẻ khi bị ốm và ghi nhận thuốc của gia đình gửi (*có chữ ký của phụ huynh*).

- 100% trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày

- 100% các nhóm/lớp thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

Thực hiện tốt việc tuyên truyền, hướng dẫn rèn cho trẻ thói quen và một số kỹ năng cần thiết: Kỹ năng khi ăn, vệ sinh, tự phục vụ, kỹ năng nhận biết và xử lý tình huống, tránh nơi nguy hiểm, kỹ năng an toàn tự bảo vệ bản thân

b. Biện pháp:

- Thành lập ban nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo VSATTP, phòng chống dịch bệnh : gồm 09 đ/c

- + Đ/c Trần Thị Ánh Nguyệt - Hiệu trưởng - Trưởng ban
- + Đ/c Trần Thị Thanh Huyền - Phó hiệu trưởng - Phó ban
- + Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hải - CTCĐ- GV lớp MG 5 tuổi - Ủy viên
- + Đ/c Trần Thị Thu Hương - Tổ trưởng tổ NT- DD - Ủy viên
- + Đ/c Phạm Thị Thu A - Trưởng ban TTND- Tổ phó tổ MG 5 tuổi - Ủy viên
- + Đ/c Phùng Kim Oanh - Kế toán - Ủy viên
- + Đ/c Nguyễn Thị Hồng Vân - Nhóm trưởng nhóm DD - Ủy viên
- + Đ/c Vũ Thị Thu Hương - Phụ trách y tế nhà trường - Ủy viên.
- + Đ/c Trần Văn Tùng - Đại diện cha mẹ học sinh - Ủy viên.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học, Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ năm học 2024-2025 cụ thể, thường xuyên trao đổi, thống nhất về các phương pháp chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ, thao tác vệ sinh, cách chăm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ, triển khai kịp thời tới từng khối lớp. Cập nhật, nắm bắt kịp thời diễn biến các dịch bệnh, để có biện pháp phòng tránh kịp thời.

- Phối hợp với trung tâm Y tế phường Cửa Bắc thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh cho trẻ

- Theo dõi và thống kê đầy đủ số trẻ được cân, đo, chắm biểu đồ theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp theo Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN và Công văn số 259/SGDĐT-GDMN ngày 28/02/2023 về phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em:

+ Phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định;

+ Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn, có kế hoạch kiểm tra thường xuyên chất lượng bữa ăn cho các cháu, kiểm tra việc đảm bảo chế độ ăn uống hàng ngày, tính khẩu phần ăn cho trẻ, sử dụng phần mềm dinh dưỡng trong công tác kế toán và tính khẩu phần ăn. Xây dựng thực đơn 2 tuần không lặp lại, luôn cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định.

+ Bếp ăn 1 chiều đảm bảo mọi điều kiện, tiêu chuẩn, hợp vệ sinh. Thực hiện quy trình kiểm thực 3 bước, có lưu mẫu thức ăn của trẻ theo quy định (*TT13 của BYT*).

- Kiểm tra việc ký hợp đồng cam kết tới nhà cung cấp thực phẩm sạch, nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, có sự giám sát của cán bộ y tế và Ban đại diện phụ huynh.

- Tiếp tục mua sắm, trang bị đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác y tế, đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh, đồ dùng cho hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng như: bát, khay, thìa, cốc bằng inox.... đảm bảo mỗi trẻ đều có đủ đồ dùng riêng biệt.

- Thường xuyên phun khử khuẩn, sát khuẩn toàn bộ đồ dùng, đồ chơi ở tất cả các lớp bằng dung dịch Clramin B; Tiến hành phun thuốc diệt ruồi, muỗi, kiến, gián trong và ngoài lớp học 2 lần /năm.

- Tổ chức bồi dưỡng cho CBGV, CNV về nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, kiến thức về VSATTP, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; Bồi dưỡng các nội dung về giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với phát triển vận động.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các kỹ năng cần thiết cho trẻ, quản lý chất lượng bữa ăn của các nhóm/ lớp và bộ phận dinh dưỡng. Đồng thời có sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP.

- Hàng tháng bình bầu xếp loại thi đua về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục:

2.2.2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện và phát triển Chương trình GDMN:

a. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm/lớp thực hiện nghiêm túc, chất lượng chương trình GDMN theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021. Chú

trọng chuyên đề: “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025.

- 100% giáo viên các tổ chuyên môn chủ động xây dựng bộ công cụ, mục tiêu đánh giá trẻ và kế hoạch giáo dục chủ đề, tuần, ngày theo chương trình GDMN phù hợp khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện của trường/ lớp.

- 100% các nhóm/lớp trong nhà trường tiếp tục ứng dụng, lồng ghép giáo dục STEM/ STEAM hiệu quả vào các hoạt động giáo dục trẻ, phù hợp với từng lứa tuổi và tình hình thực tế.

- 100% CB, GV có thể khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- 100% trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo nhu cầu phát triển. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh.

- 100% trẻ được “ Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”: tham gia các hoạt động ngoại khoá, khám phá, trải nghiệm, các hội thi, các món ăn, các lễ hội truyền thống,....

- 100% GV tham gia hội giảng cấp trường năm học 2024-2025 (xếp loại khá trở lên). Phần đầu có từ 1-2 giáo viên tham gia hội giảng cấp thành phố. Phần đầu có từ 6-10 sáng kiến kinh nghiệm dự thi.

- 100% giáo viên hoàn thành công tác Bồi dưỡng thường xuyên.

- Nhà trường chuẩn bị tốt các điều kiện về nguồn lực, năng lực đội ngũ cho việc triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hoà nhập: Thông tư 01/2019/TT-BLĐTĐBXH quy định về xác định mức độ khuyết tật, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTĐBXH quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa gia đình, cộng đồng, trường mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá sự phát triển, hoàn thành chương trình GDMN và tự tin bước vào lớp .

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối kết hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng về đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong triển khai chương

trình GDMN, chuẩn bị tâm thế, thể chất, ngôn ngữ, kiến thức, tình cảm kỹ năng xã hội...cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

- Ban giám hiệu nhà trường nghiên cứu, cập nhật Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

b. Biện pháp:

- Thành lập ban nâng cao chất lượng giáo dục trẻ: gồm 7 đ/c

- | | | |
|---------------------------|-------------------------------|--------------|
| + Đ/c Trần Thị Ánh Nguyệt | - Hiệu trưởng | - Trưởng ban |
| + Đ/c Lê Thị Như Quỳnh | - Phó hiệu trưởng | - Phó ban |
| + Đ/c Nguyễn Minh Thu | - Tổ trưởng tổ MG 5 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Nguyễn Thị Anh Thơ | - Tổ trưởng tổ MG 4 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Vũ Thị Dung | - Tổ trưởng tổ MG 3 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hương | - Tổ trưởng tổ Nhà trẻ | - Ủy viên |
| + Đ/c Phạm Thị Thu A | - Tổ phó tổ MG 5 tuổi + TBTND | - Ủy viên |

- Hiệu trưởng nhà trường tổ chức cho CBGVNV tham gia xây dựng kế hoạch thực hiện và phát triển chương trình Giáo dục, thực hiện công tác chuyên môn của năm học 2024-2025. Sau khi trình Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch tới 100% giáo viên, nhân viên trong toàn trường

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên các nhóm/ lớp xây dựng kế hoạch, lựa chọn, những nội dung, phương pháp lồng ghép, ứng dụng giáo dục STEM/STEAM vào các hoạt động phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên nghiên cứu, tham khảo, học hỏi, tiếp cận các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến để phát triển Chương trình GDMN của nhà trường.

- Tích cực chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức, linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phù hợp lứa tuổi, sự hứng thú của trẻ. Khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,...

- Giáo viên soạn bài đầy đủ, được BGH duyệt kế hoạch trước 1 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên sau mỗi chủ đề.

- Tham gia thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

- Ban nâng cao chất lượng giáo dục thường xuyên trao đổi, nắm bắt kịp thời tình hình chương trình GD của các nhóm/lớp để bổ sung, điều chỉnh kịp thời, phù hợp thực tế.

- Bố trí giáo viên dự lớp tập huấn do sở GD-ĐT, phòng giáo dục thành phố tổ chức ngay từ đầu năm học và triển khai bồi dưỡng đến toàn thể giáo viên.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên từ tháng 8/2024 theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT. Tổ chức cho CBQL, giáo viên đăng ký các nội dung modul tự chọn. Sau bồi dưỡng tổ chức kiểm tra, đánh giá giáo viên theo từng nội dung và đúng hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ năng lực, kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên dưới nhiều hình thức: dự giờ, bình giảng, tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng, chủ động trong việc lựa chọn nội dung, hình thức, môi trường và xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, của lớp mình.

- Tập huấn cho CB, GV về việc khai thác sử dụng tài liệu, học liệu; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- BGH và ban thanh tra thường xuyên dự giờ, kiểm tra, rút kinh nghiệm, bồi dưỡng giáo viên cốt cán của các khối, thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ để đánh giá xếp loại giáo viên.

- Thực hiện có hiệu quả và kịp thời đánh giá việc thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm kịp thời điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với bối cảnh và điều kiện thực tế.

- Tiếp tục đầu tư mua sắm đồ dùng, trang thiết bị dạy học phục vụ cho việc thực hiện các hoạt động giáo dục, lồng ghép, ứng dụng giáo dục Steam. Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí lớp, bảo đảm điều kiện, môi trường trong và ngoài lớp học.

- Phối kết hợp với phụ huynh phát hiện, can thiệp sớm trẻ khuyết tật, đảm bảo cơ hội cho trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN và các chính sách đối với người khuyết tật.

- Tổ chức cho giáo viên ký cam kết tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tổ chức cho trẻ tham quan trường tiểu học, các hoạt động trải nghiệm làm quen môi trường lớp 1 như: kỹ năng tự phục vụ như ăn cơm khay, chải tóc, vệ sinh cá nhân,.....

- Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh trong toàn trường về tầm quan trọng của Chương trình GDMN đối với trẻ, các nội dung giáo dục trẻ mầm non, chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1. Thực hiện thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm học, góc tuyên truyền, Zalo nhóm/ lớp, website, fanpage của nhà trường. Cung cấp tài liệu cho cha mẹ như: “Cẩm nang hướng dẫn cha mẹ chăm sóc vui chơi cùng con, “Hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1”, video “Hướng dẫn cha mẹ vui chơi cùng con”, Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để nắm các yêu cầu cần đạt của trẻ 5 tuổi trước khi vào trường tiểu học,.....

- Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh khi có hướng dẫn cụ thể của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

2.2.2.2. Thực hiện các chuyên đề trong năm học:

a. Thực hiện và tổng kết đánh giá chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021- 2025”

*** Chỉ tiêu:**

- 100% nhóm/ lớp thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025.

- 100% giáo viên thực hiện tốt chuyên đề: xây dựng kế hoạch, áp dụng phương pháp, hình thức tổ chức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với trẻ từng độ tuổi, thực tế của trường/lớp.

- 100% trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục LTLTT, được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ, bảo đảm quyền của trẻ em trong trường; Thường xuyên được tham gia hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm, tìm tòi, khám phá, thực hành, các hoạt động lao động, tự phục vụ,...Trẻ tự tin, tích cực, sáng tạo trong các hoạt động, ham thích đến trường, say mê tham gia các hoạt động.

- 100% nhóm/ lớp được tu sửa, trang trí theo chủ đề, không gian dành cho hoạt động chung của trẻ, bố trí, sắp xếp các góc hoạt động trong và ngoài lớp linh hoạt, hợp lý, lớp mang tính “mở” kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025 bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025 của năm học trên cơ sở kết quả thực hiện chuyên đề những năm trước và chỉ

đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD-ĐT thành phố, lồng ghép thực hiện các tiêu chí tại phụ lục hướng dẫn vào các hoạt động trong năm học.

- Tiếp tục nâng cao năng lực của CBGV trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục LTLTT, thông qua việc bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động: Xây dựng môi trường, kế hoạch, tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Đánh giá sự phát triển của trẻ; Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cử giáo viên đi học lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về chuyên đề xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm, các chuyên đề giáo dục.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên tự học tập bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên đề: “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”.

- Xây dựng môi trường hoạt động trong và ngoài lớp học, trang trí lớp, sáng tạo đồ dùng, đồ chơi phù hợp với mục đích tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo tính thẩm mỹ, an toàn tạo cho trẻ cảm giác được yêu thương, tôn trọng và đáp ứng các nhu cầu chính đáng.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lễ hội,tạo điều kiện cho trẻ thực hành, trải nghiệm theo phương châm “Học bằng chơi, Chơi mà học”.

- Tăng cường kiểm tra, dự giờ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề.

- Phát động phong trào thi đua/ hội thi các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp thực tế.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề

- Tổ chức tổng kết, đánh giá chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021- 2025; phổ biến, nhân rộng các mô hình điểm về “*Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021 - 2025; tôn vinh các nhóm/lớp và cá nhân điển hình trong thực hiện Chuyên đề.

- Xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện báo cáo Phòng GDĐT

b. Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính; Thực hiện các Chuyên đề trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ; Giáo dục An toàn giao thông; Giáo dục bảo vệ môi trường, Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; Giáo dục bảo vệ môi trường biển và hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên các nhóm /lớp hiểu, biết lựa chọn các nội dung, phương pháp giáo dục trẻ về quyền con người, giới tính và lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động giáo dục trẻ phù hợp; Nắm chắc và tiếp tục triển khai thực hiện, lồng ghép các Chuyên đề trong năm học phù hợp với điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương: Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ; Giáo dục An toàn giao thông; Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả.

- 100% trẻ được giáo dục về quyền con người, quyền trẻ em, giáo dục về giới tính.

- 100% trẻ được rèn luyện tư thế vận động cơ bản, phát triển các tố chất nhanh, mạnh, khéo, bền, phát triển khả năng định hướng trong không gian phù hợp từng lứa tuổi, hình thành cho trẻ những thói quen vận động cần thiết cho trẻ.

- 70% trẻ 3-5 tuổi có nhận thức, kỹ năng, thái độ về an toàn giao thông phù hợp độ tuổi.

- Trẻ có những hiểu biết ban đầu về môi trường sống của con người, về quan hệ giữa động vật, thực vật, con người với môi trường, về cách chăm sóc bảo vệ cây cối, bảo vệ con vật, bảo vệ môi trường xung quanh. Biết một số nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu .

- Trẻ nhận biết được vị trí, tài nguyên và môi trường biển đảo Việt Nam, hình thành cho trẻ ý thức bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, hải đảo, tình yêu quê hương, đất nước Việt nam, đặc biệt là tình yêu biển, đảo.

- Giúp trẻ hiểu được ích lợi của năng lượng và biết tại sao phải sử dụng tiết kiệm năng lượng, hình thành cho trẻ ý thức và kỹ năng sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục lồng ghép, tích hợp các nội dung Giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính vào các hoạt động và triển khai thực hiện các chuyên đề ngay từ đầu năm học.

- Lồng ghép giáo dục trẻ về các quyền: Quyền sống còn; quyền được phát triển; quyền được bảo vệ và quyền được tham gia; về giới tính, các bộ phận riêng tư, biết tự bảo vệ bản thân, phòng tránh bị xâm hại vào hoạt động giáo dục trẻ phù hợp.

- Thúc đẩy việc sử dụng các nguồn tài liệu như phim hoạt hình và truyện tranh “Vui giao thông” cùng các giáo cụ khác trong giáo dục ATGT cho trẻ tại trường/lớp.

- BGH chỉ đạo các nhóm/ lớp thực hiện hiệu quả các chuyên đề, lựa chọn các nội dung để lồng ghép trong các hoạt động cho trẻ với nội dung phong phú, hình thức sáng tạo nhằm tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động tích cực, chủ động .

- Bổ sung các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu ATGT cải tạo, xây dựng sa hình ATGT đường bộ tại sân trường, bảo vệ môi trường, đồ chơi vận động,..... phục vụ cho các hoạt động vui chơi, học tập.

- Tạo điều kiện cho trẻ thực hành, trải nghiệm những nội dung về giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính , giáo dục ATGT, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu,.....

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục quyền con người, giới tính cho trẻ và các Chuyên đề phù hợp điều kiện thực tiễn của nhà trường/của nhóm lớp. Tạo sự thống nhất về chuyên môn, đồng bộ các tác động sư phạm đến trẻ trong quá trình giáo dục.

- Tăng cường dự giờ, kiểm tra, góp ý cho các hoạt động, tổ chức trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền các nội dung giáo dục quyền con người, giới tính và các Chuyên đề tới các bậc phụ huynh và cộng đồng. Tổ chức tuyên truyền thông qua hình thức: Họp phụ huynh, qua giờ đón trả trẻ, qua các góc tuyên truyền của trường/ lớp...

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ.

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

a. Chỉ tiêu:

- Tham mưu với cấp trên để được xây dựng lại nhà trường trong thời gian sớm nhất, trang bị đồ dùng, giáo cụ dạy học hiện đại nhằm đáp ứng được với tiêu chuẩn trường chuẩn mức độ II.

- Sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018.

- Năm học 2024- 2025, nhà trường mở 20 nhóm/lớp. Trong đó: Nhà trẻ: 2 nhóm; Mẫu giáo: 18 lớp mẫu giáo.

- Thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, hướng đến thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

b. Biện pháp:

- Căn cứ vào quỹ đất của nhà trường rộng hơn 7,165,4m², các tiêu chuẩn trường chuẩn mức độ II, các văn bản cấp trên để tham mưu với các cấp đầu tư kinh phí xây dựng lại nhà trường thành trường chuẩn quốc tế.

- Làm tờ trình, xây dựng các kế hoạch thuê địa điểm để duy trì các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, thuê kho bãi để chứa đựng đồ,.....(nếu trường được phê duyệt xây dựng)

- Dựa trên điều kiện cơ sở số lớp thực tế của nhà trường đề lên kế hoạch tuyển sinh đảm bảo kế hoạch và công khai công tác tuyển sinh theo TT09.

- Tích cực tham với cấp trên, làm tốt công tác tuyên truyền,....để tranh thủ ủng hộ sửa chữa CSVC, mua sắm trang thiết bị, bổ sung ĐDDC còn thiếu.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, CSVC khang trang, đẹp, đội ngũ CBGV nhiệt tình, chăm sóc trẻ chu đáo,....để thu hút trẻ đến trường.

3.2. Tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các nhóm lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC phù hợp thực trạng. Duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh, trang bị các thiết bị hiện đại cho các phòng thực hành Stem, khu trải nghiệm, vui chơi, cải tạo, sửa chữa khu vườn rau của bé, làm lại đường cống, nạo hút bể phốt, ...Nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nóng lạnh, quạt...

- 100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Kết hợp cùng với CM trẻ trang bị đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục về đầu tư sửa chữa lại CSVC và các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên nắm được các tiêu chuẩn tự đánh giá và đánh giá ngoài các trường mầm non, tiêu chuẩn về trường chuẩn quốc gia, trường xanh- sạch- đẹp (TT 19/2018/TT-BGDĐT)

- 100% CB, GV, NV tích cực tham gia công tác tự đánh giá của nhà trường.

- Tiếp tục duy trì trường đạt “ Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2”, “ Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3”, “Trường mầm non Xanh- Sạch- Đẹp và An toàn” và chuẩn bị các điều kiện cho giai đoạn tiếp theo.

b. Biện pháp:

- Bám sát và thực hiện đúng theo thông tư số13/2020 ngày 26/5/2020 về điều kiện cơ sở vật chất các trường MN để làm tốt công tham mưu với cấp trên xin xây lại trường trong thời gian sớm nhất.

- Tích cực tham mưu để đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ; khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành.

- Đề xuất với lãnh đạo cấp trên để xin kinh phí làm lại đường công. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

- Có kế hoạch mua sắm các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho các hoạt động Stem, khu vui chơi,...

- Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng trường mầm non, xây dựng báo cáo tự đánh giá với 5 tiêu chuẩn theo quy định. Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cho từng CB, GV phụ trách từng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể và có kế hoạch quản lý dữ liệu minh chứng. Duy trì trường đạt “Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2”, “Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3”, “Trường mầm non xanh- sạch- đẹp và an toàn”.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về tăng cường, huy động các nguồn lực đầu tư cho CSVC, công tác kiểm định chất lượng giáo dục, trường Chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch- Đẹp và An toàn.

3.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới:

* Tháng 9/2024. Nhà trường có: Tổng số CBGV: 47 đ/c (Biên chế: 45 đ/c; HĐ 111: 02 đ/c). Trong đó: Ban giám hiệu: 3 đ/c (Hiệu trưởng và 2 Phó hiệu trưởng đều có trình độ ĐHSPTN); Giáo viên: 43 đ/c. (Trình độ: ĐHSPTN: 33 đ/c; CĐSPTN: 10 đ/c; 08 đ/c CĐ đang theo học nâng trình độ lên ĐH)

a. Chỉ tiêu:

- Số GV/lớp đảm bảo đủ theo điều lệ trường mầm non qui định và theo 19/2023/TTLT- BGDĐT định biên giáo viên trên lớp.

- Thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với GVMN theo qui định.

- 100% CBGVCNV đều được học tập chính trị và nhiệm vụ năm học ngay từ đầu năm học.

- Tiếp tục tăng số giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (07 đ/c đang theo học nâng trình độ lên ĐHSP)

- 100% CBGV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp. Trong đó, loại tốt đạt từ 50%-85% ; loại khá từ 15%-50%

- 100% CBGV rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, thực hiện tốt và không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% các lớp xây dựng môi trường trong và ngoài lớp xanh- sạch- đẹp- an toàn- lành mạnh, mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh, giáo viên với trẻ và giữa trẻ với trẻ.

- 100% các khối lớp thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ 1 tháng và đảm bảo chất lượng.

- Chi bộ phân đấu kết nạp từ 1-2 Đảng viên mới.

- Xây dựng nhà trường thành một khối đoàn kết thống nhất, cộng đồng trách nhiệm, tâm huyết, sáng tạo . CBQL, GV, NV trường MNSV thực hiện tốt 10 chữ vàng: “ *Dân chủ - Khoa học - Năng động - Sáng tạo - Hiệu quả*” và 17 chữ vàng: “ *Đoàn kết - Tâm huyết - Giỏi chuyên môn - Vững tay nghề - Tận tụy - Hết lòng với học sinh*” trong công việc hàng ngày.

- Nâng cao năng lực trình độ quản lý cho đội ngũ tổ trưởng, tổ phó để nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, nâng cao năng lực trong việc tổ chức thực hiện chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt là nắm vững kế hoạch, nhiệm vụ năm học, những chỉ đạo chuyên môn trọng tâm.

- Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Phòng GD và Sở GD tổ chức, đồng thời tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên chuyên môn nghiệp vụ về việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện có hiệu quả, chất lượng CT GDMN do Bộ GD-ĐT ban hành.

- 100% CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua. Nắm vững tiêu chuẩn thi đua và đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học để có hướng phấn đấu.

b. Biện pháp:

- Tham mưu với cấp lãnh đạo đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 19/2023/TTLT- BGDDĐT ngày 30/10/2023 và Nghị định 102/2020/NĐ-CP.

- Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CBGV.

- Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất. Phối hợp cùng công đoàn nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/5/2024 về hướng dẫn nâng cao năng chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024- 2025; Kế hoạch 1076/KH-SGDĐT ngày 16/9/2024 của Sở GD và ĐT Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đồng thời rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025

- Tiếp tục bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Thực hiện đánh giá chuẩn HT, HP theo CV số 25/2018/TT- BGDĐT và đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN theo CV số 26/2018/TT- BGDĐT.

- Nhà trường cập nhật các văn bản hướng dẫn của cấp trên về Bồi dưỡng thường xuyên, triển khai cho CBQL, giáo viên đăng kí nội dung Bồi dưỡng theo hướng dẫn, duyệt kế hoạch BDTX của CB, giáo viên trong năm học và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường năm học 2024-2025. Bố trí Ban giám hiệu cùng giáo viên cốt cán học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, có kế hoạch triển khai cho 100% giáo viên cùng thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Ban giám hiệu chủ động, gương mẫu trong việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo (thực hiện Chỉ thị số 1737 CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo), hiểu biết các văn bản hiện hành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” theo công văn số 894/BGDĐT thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng trong nhà trường, phân công chi uỷ và đảng viên đi sâu đi sát bồi dưỡng quần chúng học lớp đối tượng đảng và đảng viên mới kết nạp.

- Làm tốt công tác quy hoạch, tạo nguồn, bầu nhận sự có đủ năng lực, khả năng theo tiêu chuẩn cấp uỷ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch công đoàn, BCHCD, định hướng về mặt tư tưởng chính trị cho các đồng chí có hướng phấn đấu phát triển.

- Phát huy vai trò, sức mạnh của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, phối hợp tổ chức hoạt động, chăm lo xây dựng đội ngũ về mọi phương diện trên tinh thần công khai - Dân chủ - Đoàn kết thống nhất - Kỷ cương.

- Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

- Bố trí BGH cùng giáo viên cốt cán tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, có kế hoạch triển khai cho 100% giáo viên cùng thực hiện.

- Tổ chức hội nghị công chức để cán bộ giáo viên được bàn bạc, góp ý, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường sát với tình hình thực tế và các yêu cầu đề ra.

- Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CB-GV.

- Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất.

- Thành lập hội đồng thi đua khen thưởng của trường và thực hiện tốt theo hướng dẫn của Phòng GD thành phố.

4. củng cố nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi.

a. Chỉ tiêu:

- Duy trì vững chắc chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường lớp, tăng cường huy động trẻ lứa tuổi mẫu giáo 3-5 tuổi đến trường. Duy trì và nâng cao tỷ lệ chuyên cần của trẻ 5 tuổi đạt 97- 99%, trẻ mẫu giáo đạt 95-97%.

- Đảm bảo tỷ lệ 2 GV/lớp mẫu giáo; 100% GV các lớp đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn và biết UDCNTT.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; 100% lớp 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi theo quy định của Bộ GD & ĐT.

- Đảm bảo chế độ chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ MG theo qui định tại NĐ số 06/2018/NĐ-CP.

- Có đầy đủ các loại hồ sơ theo dõi phổ cập, hệ thống hồ sơ công nhận hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi đầy đủ, chính xác.

- Thực hiện chế độ báo cáo, công tác phổ cập giáo dục XMC đầy đủ, kịp thời theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

b. Biện pháp:

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác số lượng phổ cập, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, giáo viên; Đẩy mạnh công tác quản lý chỉ đạo để duy trì số lượng, quản lý chặt chẽ số lượng trẻ ở mỗi nhóm, lớp và nhà trường...

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Đầu năm học nhà trường phân công giáo viên phụ trách điều tra đến từng tổ, đến từng hộ dân điều tra đối tượng từ 0- 60 tuổi.

- Nhà trường chủ động phối hợp với y tế phường, ban dân số phường, công an phường, các trường Tiểu học THCS trên địa bàn phường để kết hợp điều tra phổ cập.

- Đảm bảo huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường, tăng tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi đến trường.

- Bố trí CB,GV chuyên thực hiện công tác báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục XMC thường xuyên, đảm bảo chế độ báo cáo đúng qui định.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường học tập nâng cao trình độ, năng lực quản lí, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT

- Tích cực tham mưu để lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định Bộ GD-ĐT cho nhà trường, ưu tiên cho các lớp 5 tuổi. Tăng cường kinh phí cho công tác Phổ cập.

- Thường xuyên tự kiểm tra đánh giá, từ đó phát huy các kết quả đạt được, bổ sung những nội dung thiếu.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và giáo viên, đảm bảo ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập giáo dục cho trẻ

mẫu giáo 3-5 tuổi vào năm 20230 theo Nghị quyết 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

- Phối kết hợp với UBND Phường thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phổ cập GD nói chung và phổ cập GDMN nói riêng, các chính sách cho học sinh theo quy định (miễn học phí đối với trẻ 5 tuổi đi học - từ tháng 9/2024)

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD.

a. Chỉ tiêu:

- Nhà trường cập nhật thường xuyên và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT đến 100% CBGV.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

- 100% CBQL biết UDCNTT, sử dụng một số phần mềm trong quản trị các hoạt động của nhà trường: Xây dựng các kế hoạch, theo dõi, chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, phần mềm Vnedu- quản lý thông tin trẻ, quản lý thông tin CBQL, giáo viên, nhân viên, quản lý thông tin y tế, phần mềm quản lý công chức, viên chức (CC-VC), phổ cập, tính khẩu phần ăn, trang website của nhà trường,...

- 98-100% giáo viên biết UDCNTT, sử dụng các phần mềm trong việc: soạn kế hoạch, xây dựng giáo án điện tử, xây dựng tài liệu, video, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục,....phục vụ công tác chăm sóc- giáo dục trẻ, thực hiện tốt các thao tác cập nhật số liệu lên phần mềm Vnedu, phần mềm CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

- 100% CBQL, giáo viên có thể tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số.

- Nhân viên kế toán thực hiện thành thạo phần mềm Misa trong quản lý tài chính, tài sản.

- 100% các khoản thu, chi, đóng học phí được thực hiện qua chuyên khoản ngân hàng.

- Phấn đấu 100% các nhóm lớp được đầu tư đủ máy vi tính, máy in phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

b. Biện pháp:

- Triển khai tới 100% CBGV các văn bản chỉ đạo về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị: Nghị quyết số 1282/QĐ-BGD ĐT ngày

10/05/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN; Kế hoạch số 480/KH-SGDĐT ngày 08/04/2021 kế hoạch chuyển đổi số Ngành giáo dục và đào tạo Nam Định giai đoạn 2021-2025 và định hướng tới năm 2030.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số, quy định khai thác và sử dụng các phần mềm, tài liệu trên mạng Internet, xây dựng kho tài liệu tài liệu, kho lưu trữ các hình ảnh, hoạt động của nhà trường của trẻ để đăng bài hoặc chia sẻ cho CBGV khi cần tư liệu,....

- Cử giáo viên đi học các lớp bồi dưỡng CNTT do Sở và Phòng GD-ĐT tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CB, GV sử dụng CNTT vào các hoạt động. Khuyến khích, động viên giáo viên tự học nâng cao trình độ UDCNTT, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy cho trẻ.

- Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GDĐT. Tiếp tục triển khai “Thiết kế bài giảng điện tử”, Đồng thời huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e-Learning về nhà trường để xây dựng “Thư viện giáo án điện tử” trên Website của trường

- Chỉ đạo 100% CBGV, nhân viên trong trường lập Email cá nhân, lập nhóm Zalo của lớp, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Phòng GD-ĐT và của Nhà trường để trao đổi, chia sẻ, cập nhật các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục đầu tư kinh phí để mua thêm máy vi tính, máy chiếu, tivi cho các nhóm/lớp. Đầu tư, lắp đặt đường truyền Internet, Ti vi có kết nối Internet, loa, đài, máy chiếu tại tất cả các nhóm/ lớp. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường.

- Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, ...). Đầu tư chi phí mua các phần mềm phục vụ cho công tác quản lý nhà trường.

6. Phát động phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non:

6.1. Phát động phong trào thi đua

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBQLGVNV tham gia nghiêm túc, có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua do các cấp, nhà trường phát động: Chỉ thị số 05/CT-TW

ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh: “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “ Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Phần đầu cuối năm học đạt:

+ Duy trì và giữ vững các danh hiệu đã đạt được: Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, Trường xanh- sạch- đẹp và an toàn.

+ Trường giữ vững danh hiệu TT LĐXS. Đề nghị tặng bằng khen của Bộ GD&ĐT.

+ 100% đảng viên được đánh giá đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 15% đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 100% CBQL được đánh giá, xếp loại CCVC hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ. 90% giáo viên được đánh giá, xếp loại CCVC hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

+ 15% cán bộ, giáo viên trở lên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

+ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá chuẩn đạt loại Tốt. 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá trở lên.

+ 4 tổ CM đạt LĐXS.

+ CĐCS vững mạnh xuất sắc, nhận bằng khen của LĐLĐ Tỉnh

+ Nhiều bằng khen, giấy khen của cấp trên tặng cho tập thể cũng như cá nhân các CBGV CNV đạt thành tích cao.

+ Trên 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.

b. Biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường, kế hoạch phù hợp tình hình thực tế và có tính khả thi.

- Nhà trường phát động phong trào thi đua tới tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường, giao chỉ tiêu thi đua, cụ thể các mặt hoạt động tới từng lớp, từng các nhân. Sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá chỉ ra các mặt mạnh, mặt còn hạn chế và rút ra bài học trong công tác chỉ đạo, thực hiện. Đồng thời cần động viên khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong mỗi phong trào thi đua.

- Chú trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, nâng cao nhận thức cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký, ký giao ước thi đua tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầu năm học theo đúng quy trình hướng dẫn của Hội đồng thi đua, khen thưởng.

- Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký đầu năm học.

- Bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, chính xác và khách quan, đúng người, đúng việc.

- Tích cực xây dựng quỹ thi đua, khen thưởng bằng cách làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động các nguồn lực Xã hội hóa giáo dục và tiết kiệm chi tiêu để trích một phần quỹ hoạt động thường xuyên của nhà trường để khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

6.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a. Chỉ tiêu:

- Chủ động thực hiện công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, của CS GDMN đặc biệt tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Tổ chức họp phụ huynh 1-2 lần/1 năm. Thống nhất các nội dung nhà trường, lớp thực hiện trong năm học. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học, về đường lối, chủ trương của nhà trường.

- Nhà trường và 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền và thay đổi nội dung theo từng chủ đề, các ngày lễ lớn,.....trong năm học. Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của nhà trường trên trang website và fanpage của nhà trường.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước, về vai trò vị trí giáo dục mầm non, kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, chương trình GDMN của Bộ GD-ĐT, ứng dụng GD Steam...

b. Biện pháp:

- Nhà trường công khai các hoạt động của nhà trường đúng theo quy định và được cập nhật kịp thời (Thực hiện tốt thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân)

- Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền.

- Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động trải nghiệm,... mời phụ huynh tham dự, kết hợp phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học và chăm sóc giáo dục trẻ.

- Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc- giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ như: Loa đài của trường, của phường, qua góc tuyên truyền chung của trường, của lớp, qua buổi họp phụ huynh và trao đổi qua giờ đón trả trẻ, qua mạng xã hội : Zalo, facebook,... , kết hợp trong các buổi họp Đảng bộ phường, phụ nữ, y tế và đoàn thành niên của phường về công tác phổ cập và các hoạt động của ngành, của trường ngay, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm lớp, phong phú về nội dung. Thường xuyên đôn đốc, đánh giá, chấm điểm góc tuyên truyền của các lớp

- Đưa hoạt động của hội cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường một cách thường xuyên, phối kết hợp để tuyên truyền các văn bản thông tư (TT16; TT55) về công tác XHHGD để thực hiện có hiệu quả công tác này.

- Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để nâng cao chất lượng GDMN của địa phương.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra:

a. Chỉ tiêu:

- BGH nắm vững các thông tư, quy định của cấp trên về thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, đúng quy định.

- 100% các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ đều được kiểm tra, giám sát thường xuyên có báo trước hoặc đột xuất (nếu có). Việc kiểm tra cần chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không chòng chẹo về nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra; không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra.

b. Biện pháp:

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học. Thực hiện nghiêm túc các văn bản, chỉ thị, của cấp trên chỉ đạo: Công văn số 1591/SGDĐT-TTr ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác KTNB cơ sở giáo dục từ năm học 2024-2025; Công văn số 610/PGDĐT-KTr ngày ngày 09/9/2024 của Phòng GD&ĐT thành phố Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện công tác

kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục từ năm học 2024-2025; Công văn số 616/ PGDĐT-GDMN ngày 10/9/2024 của Phòng GDĐT về triển khai, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 về lĩnh vực công tác kiểm tra;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, lựa chọn các nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, bám sát vào kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

- Thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch, đột xuất(nếu có). Sau khi kiểm tra có biện pháp, phát huy khả năng, sở trường đồng thời tư vấn, giúp đỡ, động viên đối với những mặt còn hạn chế của giáo viên để đạt được hiệu quả cao nhất. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ kiểm tra.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể CBGV, NV trong trường về vị trí, vai trò và nhiệm vụ được giao. Đồng thời yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật, nội quy, quy chế của nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tuyên dương kịp thời những giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt kết quả tốt trong các đợt kiểm tra.

- Tuyên truyền, quán triệt các văn bản Luật, Nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành pháp luật về thanh tra, kiểm tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác kiểm tra trong chăm sóc, giáo dục tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của nhà trường.

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp cho viên chức làm công tác kiểm tra.

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động kiểm tra: máy tính, tủ tài liệu...; thực hiện tốt chế độ chính sách theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc phối hợp với các cấp các ngành, các bộ phận để tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của cán bộ kiểm tra, chú trọng hiệu quả, hiệu lực của kiểm tra; tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện theo quy trình kiểm tra theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phân công nhiệm vụ:

1.1. Ban giám hiệu:

*** Đ/c Trần Thị Ánh Nguyệt - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng:**

- Phụ trách chung, điều hành toàn bộ các hoạt động của nhà trường.

- Phụ trách công tác tổ chức, phân công nhiệm vụ của trường.

- Phụ trách thi đua.
- Phụ trách công tác tuyên truyền.
- Phụ trách điều hành công tác thu chi quản lý tài chính, công tác XHHGD.
- Phụ trách công tác tham mưu, công tác đối ngoại, CTXHH.
- Xây dựng kế hoạch năm học, kiểm tra nội bộ,....
- Phụ trách tiêu chuẩn 1- KĐCLGD

*** Đ/c Đ/c Lê Thị Như Quỳnh - Phó hiệu trưởng**

- Phụ trách chung công tác giáo dục trẻ.
- Phụ trách công tác quản lý CM khối mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi.
- Phụ trách công tác bồi dưỡng CM, BDTX.
- Phụ trách tổ chức lễ hội, hội giảng, hội thi.
- Phụ trách tiêu chuẩn 4,5- KĐCLGD
- Phụ trách công tác thống kê CSDL Ngành
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

*** Trần Thị Thanh Huyền - Phó hiệu trưởng.**

- Phụ trách chung công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, tính khẩu phần ăn, VSATTP.
- Phụ trách CM và giáo dục trẻ Nhà trẻ
- Phụ trách quản lý tài sản, CSVC, môi trường cảnh quan.
- Phụ trách các cuộc vận động
- Phụ trách tiêu chuẩn 2,3 - KĐCLGD
- Phụ trách công tác thống kê PCGD
- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

1.2. Tổ chức công đoàn : Đ/c Nguyễn Thị Thanh Hải - Chủ tịch công đoàn

- Xây dựng chương trình công tác của công đoàn cơ sở theo tháng, quý, năm. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp Ban Chấp hành; Ban Thường vụ công đoàn cơ sở để thảo luận thông qua chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động của công đoàn cơ sở.

- Tổ chức, chỉ đạo hoạt động của công đoàn cơ sở, nhằm thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ công đoàn cơ sở đề ra.

- Xây dựng quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành công đoàn và hiệu trưởng nhà trường nhằm tạo điều kiện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của các bên, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Phối hợp với cấp ủy Đảng, chuyên môn và các tổ chức quần chúng ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần ND 71/CP/1998; ND/07/CP/1999, ND/79/2003 của Chính phủ và Thông tư số 12/2004 của Bộ Nội vụ về thực hiện quy chế dân chủ.

- Chủ tịch công đoàn cơ sở có trách nhiệm nghiên cứu, nắm vững đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn cấp trên và nhiệm vụ công tác ở cơ quan..

- Chủ tịch công đoàn cơ sở có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với giáo viên, công nhân viên trong nhà trường để họ hiểu và thi hành.

- Vận động, tổ chức với giáo viên, công nhân viên trong nhà trường thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn cấp.

- Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật ở cơ quan, đơn vị, đặc biệt là giám sát thực hiện chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ người lao động. Đồng thời tập hợp những vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của công nhân, viên chức, lao động và tổ chức Công đoàn để phản ánh kịp thời với cấp ủy Đảng, cơ quan chính quyền đồng cấp và công đoàn cấp trên để nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp, nhằm đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng, quyền, lợi ích hợp pháp của công nhân, viên chức, lao động.

1.3. Các đ/c tổ trưởng, tổ phó chuyên môn: (*Danh sách kèm theo*)

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ.

- Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Tham gia đánh giá xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

- Thực hiện dự giờ GV ít nhất 2 giờ/tuần; Sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng.

1.4. Các giáo viên: (*Danh sách kèm theo*)

- Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ em trong thời gian trẻ em ở nhà trường.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non: Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục; Xây dựng môi trường

giáo dục, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; Đánh giá và quản lý trẻ em; Chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; Gương mẫu, thương yêu trẻ em, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ em; Bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em.

- Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ.

- Rèn luyện sức khỏe; Học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, quyết định của Hiệu trưởng.

- Thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên trong trong TT52/2020 Điều lệ trường mầm non.

1.5. Nhiệm vụ của kế toán:

Điều 4 Luật kế toán 2015 quy định nhiệm vụ của kế toán như sau:

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.

- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán.

- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán.

- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra đối chiếu số liệu giữa các bộ phận nội bộ, dữ liệu chi tiết và tổng hợp

Kiểm tra sự cân đối giữa số liệu kế toán chi tiết và tổng hợp

Kiểm tra số dư cuối kỳ có hợp lý và khớp đúng với các báo cáo chi tiết

Hạch toán thu nhập, chi phí, khấu hao, TSCĐ, thuế GTGT và báo cáo thuế.

Lập báo cáo tài chính theo từng quý, 6 tháng, năm và các báo cáo giải trình chi tiết

Tham gia phối hợp công tác kiểm tra, kiểm kê tại các đơn vị cơ sở

Thống kê và tổng hợp số liệu kế toán khi có yêu cầu

Cung cấp số liệu cho hiệu trưởng hoặc các ban ngành kiểm tra khi có yêu cầu (Có thông báo kiểm tra của trường phòng giáo dục mới báo cáo)

Kiến nghị và đề xuất biện pháp khắc phục cải tiến

1.6. Nhiệm vụ của thủ quỹ:

Thực hiện thu, chi tiền mặt đúng chính sách trong phạm vi trách nhiệm của người thủ quỹ. (Có chữ ký của hiệu trưởng duyệt chi mới được xuất tiền)

- Kiểm đếm thu, chi tiền mặt chính xác và bảo quản an toàn quỹ tiền mặt của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm chỉnh định mức tồn quỹ tiền mặt của Nhà nước quy định.

- Hạch toán chính xác đầy đủ các nghiệp vụ của quỹ tiền mặt, và làm các báo cáo về quỹ tiền mặt.

- Kết hợp với nhân viên dinh dưỡng thực hiện các bước kiểm thực 3 bước.

1.7. Nhiệm vụ của nhân viên:

- Thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ khi được phân công và chấp hành đúng nội quy của nhà trường

- Đảm bảo an toàn cho trẻ trong ăn uống và sinh hoạt tại trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho trẻ, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ.

- Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường; Đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp.

- Rèn luyện sức khỏe; học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

- Chấp hành đúng nhiệm vụ của nhân viên trong TT52/2020 Điều lệ trường mầm non.

1.8. Nhiệm vụ y tế (GV kiêm YT) + TT văn phòng : Vũ Thị Thu Hương

- Thực hiện công tác y tế trường học : Cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ toàn trường, tham mưu kết hợp y tế phường khám định kỳ cho trẻ, báo cáo kết quả cân đo và có kế hoạch theo dõi sức khỏe trẻ.

- Lập kế hoạch, chấm điểm các biểu bảng, phụ trách phòng y tế, đảm bảo thuốc, dụng cụ y tế cần thiết đúng theo qui định, phụ trách công tác y tế trường học.

- Thực hiện công việc văn phòng, cập nhật các văn bản và phụ trách theo dõi công văn đi, đến, công tác phòng chống tham nhũng, sở tiếp dân. Thực hiện chế độ báo cáo thủ trưởng đúng theo qui định.

2. Kế hoạch thực hiện theo tháng:

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học 2024-2025 - Tổ chức tết trung thu cho trẻ tại các nhóm lớp - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch các cuộc vận động và phong trào, làm báo cáo thống kê đầu năm học. - Họp BĐDCMHS và họp phụ huynh toàn trường - Thực hiện CTGD giáo dục từ 9/9/2024 - Tổ chức cân đo lần 1 - Trao đổi phổ cập các phường; Cập nhật phổ cập trên phần mềm. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức hội nghị công chức - Tổ chức lễ hội trung thu <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Hiệu trưởng + HP - Hiệu trưởng + Đại diện BCMHS+ GVCN các lớp - BGH+Toàn trường - Y tế - Đ/c Huyện - Đ/c Quỳnh + Huyện - Toàn trường 	
Tháng 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch. - Đăng ký thi đua (Tập thể và cá nhân) công đoàn và chính quyền. - Nâng lương đúng thời hạn cho CBGV - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên - Kết hợp với y tế phường Cửa Bắc tổ chức khám sức khỏe cho trẻ lần 1. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo và ngày phụ nữ Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Toàn trường - Ban lương - BGH - BGH - Y tế phường + y tế trường - Toàn trường - CD+BGH+GV - BGH-GV-NVDD 	

	<p>20/10.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ngày 20/10 - Tổ chức hội giảng cấp trường. - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện 20/10 - Tổ chức ngày hội STEM “ Sáng không giới hạn” - Dự kiến tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khối MG 5 tuổi - HP phụ trách CM các cụm 	
<p>Tháng 11/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cân đo khám sức khỏe cho trẻ lần 2. - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch. - Tiếp tục tổ chức hội giảng cấp trường. - Tham gia thi cầu lông do công đoàn ngành phát động. - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức các hoạt động cho trẻ thể hiện tình cảm đối với các cô giáo nhân ngày nhà giáo VN - Tổ chức cho các cháu khối 5 tuổi “ Tôi yêu Việt Nam” - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện 20/11 <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Y tế - Toàn trường - BGH + GV+NVDD - BCHCD - Toàn trường - BGH - BGH - Toàn trường - BGH+GVCN lớp 5 tuổi. - Khối MG 4 tuổi 	

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
Tháng 12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch. - Bồi dưỡng giáo viên tham gia hội giảng cấp thành - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức gặp mặt CBGV CNV trước đây đã tham gia quân ngũ - Kiểm kê tài sản, tài chính. - Tuyên truyền về công tác chăm sóc sức khoẻ cho trẻ về mùa đông. - Đánh giá xếp loại giáo viên - Tổ chức lễ hội No En cho trẻ. - Báo cáo thống kê, bình xét thi đua học kỳ I - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện 12/12 <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - BGH+TTCM+GV - BGH - BGH - BCHCD+BGH - Đ/c HT+ Huyền - Y tế + Toàn trường -GH+TTCM+CD+GV - Toàn trường - BGH - Khối MG 3 tuổi, nhà trẻ + dinh dưỡng 	
Tháng 1/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ tết dương lịch - Kiểm tra nền nếp các lớp - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - BGH - Toàn trường 	

	<p>hoạch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Sơ kết học kỳ I và bình xét thi đua - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện No en <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - BGH - BGH - Khối mẫu giáo 5 tuổi 	
<p>Tháng 2/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch - Kỷ niệm ngày thành lập Đảng - Chuẩn bị tết nguyên đán cho GV - Phân công người trực tết - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tháng trọng điểm thực hiện cuộc vận động “ <i>Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</i> ” - Tổ chức cắm trại cho trẻ tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ: gói bánh chưng, viết câu đối, gian hàng, buffe,... - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện tết nguyên đán <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Cấp Ủy - BGH + BCHCD - BGH - BGH - BGH - Toàn trường - BGH +GV+Trẻ - Khối 4 tuổi 	

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch - Tổ chức ngày 8/3 - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Kiểm tra nội bộ giáo viên như kế hoạch - Tháng trọng điểm của PTTĐ “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực ” - Tổ chức cho trẻ các hoạt động làm hoa, làm quà,....tặng cô giáo, tặng mẹ, tặng bạn gái,... - Cân đo sức khỏe, chắm biểu đồ lần 3. - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện 8/3 <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - BCHCD - BGH - BGH - BGH - Toàn trường - BGH +GV+ Trẻ - Y tế - Khối MG 3 tuổi, nhà trẻ + dinh dưỡng 	
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra xếp loại thi đua các lớp - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban thi đua - BGH - BGH - BGH - BGH - Khối MG 4 tuổi 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm nhóm sạch đẹp theo chủ đề. - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện ngày hội đọc sách <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện CTGD giáo dục theo kế hoạch - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch . - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức khảo sát đánh giá trẻ - Khám sức khoẻ toàn diện lần 2 cho các cháu. - Kỷ niệm ngày SN Bác - Chuẩn bị lễ ra trường cho các cháu 5 tuổi và tết thiếu nhi 1/6 - Phân công GV làm hè. - Tổ chức hội thi “ Rung chuông vàng cho trẻ 5 tuổi”; “ Ngày hội thể thao”,.... - Làm báo cáo tổng kết năm học, bình xét thi đua. - Tham quan trường tiểu học - Sinh hoạt dưới cờ gắn với sự kiện 19/5 <p>* Bổ sung kế hoạch tháng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - BGH - BGH - BGH+ GV - Y tế phường - Toàn trường - BGH + GV+Trẻ - BGH - BGH + GV - BGH+ CD+ BTĐKT - Khối MG 5 tuổi 	

**TM. HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Anh Nguyệt

**Phụ lục: Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên
Năm học 2024- 2025 (Thời điểm tháng 9/2024)**

ST T	Họ và tên GV, NV	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ kiêm nhiệm
1	Trần Thị Thanh Hoa	1993	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A1	
2	Vũ Thị Nhung	2001	CĐSPMN	GV dạy lớp 5A1	Tập sự
3	Phạm Thùy Linh	1992	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A3	
4	Vũ Thị Thu Hương	1972	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A3	Kiểm y tế
5	Nguyễn Minh Thu	1976	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A2	
6	Nguyễn Thị Bích Kiên	1984	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A2	
7	Trương Thị Thu Hiền	1988	CĐSPMN	GV dạy lớp 5A4	
8	Đoàn Thị Thu Hiền	1990	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5A4	
9	Vũ Thị Nô En	1985	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5B	
10	Phạm Thị Thu A	1987	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5B	
11	Vũ Phương Quỳnh	1985	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5B	Nghỉ hãn 1/10/2024
12	Nguyễn Thị Thanh Hải	1981	ĐHSPMN	GV dạy lớp 5C	
13	Mai Thị Tuyết Nhung	1992	CĐSPMN	GV dạy lớp 5C	
14	Nguyễn Thị Anh Thơ	1971	CĐSPMN	GV dạy lớp 4A1	
15	Trần Thị Thanh Thương	1992	CĐSPMN	GV dạy lớp 4A1	
16	Phạm Thị Thu Hiền	1996	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A2	Thai sản
17	Bùi Thị Huyền Trang	1983	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A2	
18	Vũ Thị Hương	1991	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A3	
19	Nguyễn Khánh Huyền	1995	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A3	
20	Phạm Phương Anh	1995	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4B	
21	Hoàng Thị Hương Giang	2000	CĐSPMN	GV dạy lớp 4B	
22	Phạm Thị Thu B	1991	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A4	
23	Trần Thị Tâm	1985	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A4	
24	Đặng Phương Thảo	1995	ĐHSPMN	GV dạy lớp 4A4	
25	Nguyễn Thị Thu Trang B	1990	CĐSPMN	GV dạy lớp 4C	
26	Lê Thị Thu Hương	1975	CĐSPMN	GV dạy lớp 4C	
27	Vũ Thị Dung	1992	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A1	
28	Đoàn Thu Hằng	1992	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A1	
29	Lê Thị Bích Ngọc	1988	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A2	
30	Trần Thị Hồng Gấm	1997	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A2	Tập sự
31	Vũ Thị Thu Trang	1994	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A3	
32	Phạm Thị Trang	1994	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A3	Thai sản
33	Nguyễn Thị Oanh	1986	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A4	
34	Trần Thị Thu Thủy	1988	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3A4	Kiểm thủ quỹ
35	Trần Thị Minh Hòa	1995	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3B	
36	Lê Thị Thu Thủy	1986	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3B	

37	Trần Thị Thanh Nga	1991	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3C	
38	Hà Quỳnh Anh	1984	ĐHSPMN	GV dạy lớp 3C	
39	Trần Thị Thu Hương	1982	ĐHSPMN	GV dạy lớp B1	
40	Vũ Thị Trang	1992	ĐHSPMN	GV dạy lớp B1	
41	Thái Thị Thu Hiền	1982	ĐHSPMN	GV dạy lớp B1	
42	Vũ Thị Nga	1984	CĐSPMN	GV dạy lớp B2	
43	Nguyễn Thị Phương Liên	1996	ĐHSPMN	GV dạy lớp B2	
44	Nguyễn Thị Hồng Vân	1982	CĐSPMN	Dinh dưỡng	
45	Trần Thị Thanh Hải	1988	SC Nấu ăn	Dinh dưỡng	
46	Trần Thị Hải Yến	1984	CĐSPMN	Dinh dưỡng	
47	Trần Thị Thanh Hương	1986	TCSPMN	Dinh dưỡng	
48	Hoàng Thị Hiền	1965		Dinh dưỡng	
49	Đào Thị Ngọc Bích	1977		Dinh dưỡng	
50	Phạm Thị Trâm	1996	CĐSPMN	Dinh dưỡng	
51	Phạm Chí Thanh	1961		Bảo vệ	
52	Trần Hồng Cẩm	1957		Bảo vệ	
53	Trần Văn Xuyên	1959		Bảo vệ	
54	Nguyễn Văn Tuấn	1965		Bảo vệ	
55	Dương Thị Út	1965		NVPV	
56	Nguyễn Thị Thắm	1955		NVPV	
57	Nguyễn Thị Bích Thuận	1950		NVPV	
58	Vũ Thị Hồng			NVPV	
59	Phùng Kim Oanh	1991	ĐHKT	Kế toán	
60	Trần Thị Thanh Huyền	1985	ĐHSPMN	Phó hiệu trưởng	CSVC + SH tổ nhà trẻ
61	Lê Thị Như Quỳnh	1982	ĐHSPMN	Phó hiệu trưởng	PTCM + SH tổ 4T, 5T
62	Trần Thị Ánh Nguyệt	1973	ĐHSPMN	Hiệu trưởng	PCC+ SH tổ 3 tuổi + DD

Nam Định, ngày 20 tháng 9 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ánh Nguyệt

